

Số: 910 /QĐ-UBND

Đại Phúc, ngày 12 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHÚC**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Văn bản hợp nhất Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị Quyết 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Đại Từ thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Quyết định 2244/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số: 40/TTr-KT ngày 10 tháng 6 năm 2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao cho ông Trần Công Toán và bà Đoàn Thị Lý, địa chỉ tại xóm Phú Thịnh, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên được chuyển mục đích sử dụng 400m<sup>2</sup> đất chuyên trồng lúa (LUC) tại thửa đất số 573-1 (thửa đất gốc 573), tờ bản đồ số 217 và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất, tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên.

Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo bản vẽ tách thửa, hợp thửa đất do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VI lập ngày 07/4/2026.

Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Phương thức giao đất theo kết quả: Giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

Giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính: Áp dụng Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Diện tích ông Trần Công Toán và bà Đoàn Thị Lý được giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 400m<sup>2</sup>.

Vị trí thửa đất: Thửa đất ở bóm trục phụ đường Lưu Nhân Chú đoạn từ đường Lưu Nhân Chú vào hết Trường Dân tộc Nội trú (tổ dân phố Phú Thịnh, thị trấn Hùng Sơn).

Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất: Không có.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện như sau:

1. Đề nghị Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên:

Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; Hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (nếu có).

Thông báo cho người được giao đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Ông Trần Công Toán và bà Đoàn Thị Lý chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo Thông báo của Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên (nếu có).

3. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã: Xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa vị trí được giao đất.

4. Giao Trung tâm phục vụ hành chính công xã: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI: Chính lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định; cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật (nếu có).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI, Trưởng Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên và người được giao đất sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Văn phòng HĐND&UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã Đại Phúc. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3(T/h);
- Lưu: VT,UB.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Văn Thành**